

Số: 1153/QĐ-UBND

Lộc Bình, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ khoản 5, 6 Điều 116 Luật Đất đai và Điều 227 Luật Đất đai; khoản 1 mục I phần III phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 171/TTr-KT ngày 11/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Trần Trung Nghiệp, trú tại khu Phiêng Quăn, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn được chuyển mục đích sử dụng 87,3 m² đất trồng cây hằng năm khác tại thửa đất số 49, tờ bản đồ số 11 (BĐCL 2016) sang đất ở tại đô thị và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất xin chuyển mục đích sử dụng đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 704/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình lập ngày 08/10/2025.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Thửa đất thuộc các đoạn đường còn lại thuộc thị trấn Lộc Bình, Toàn bộ các đoạn đường còn lại thuộc thị trấn Lộc Bình, giá đất ở tại đô thị vị trí 1 là 980.000 đồng/m²; thị trấn Lộc Bình trước khi sáp nhập thuộc Nhóm I, giá đất trồng cây hàng năm khác vị trí 1 là 54.000 đồng/m²;

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Thuế cơ sở 2 tỉnh Lạng Sơn: Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất (nếu có); thông báo cho người được chuyển mục đích sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có) theo quy định.

2. Kho bạc Nhà nước khu vực VI - Phòng Giao dịch số 8: Thu tiền sử dụng đất phải nộp, thu phí, lệ phí... (nếu có) theo quy định.

3. Ông Trần Trung Nghiệp: Chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có) theo quy định; thực hiện giảm tiền sử dụng đất (nếu có) theo quy định.

4. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình tiến hành xác định mốc giới và giao đất trên thực địa cho ông Trần Trung Nghiệp theo quy định.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình: Chinh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình; Trưởng Thuế cơ sở 2 tỉnh Lạng Sơn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VI - Phòng Giao dịch số 8; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, KT_(NTT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vi Thị Phương Quỳnh